

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2026 trên địa bàn xã Ngọc Liên

Thực hiện Công văn số 3828/SYT-BTXHTE ngày 05/5/2026 của Sở Y tế Thanh Hóa về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2026; UBND xã Ngọc Liên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách bảo trợ xã hội, chăm lo đối tượng yếu thế trên địa bàn.

Tăng cường công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước tại địa phương.

Phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cán bộ chuyên môn trong tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

Bảo đảm thực hiện kịp thời, đúng quy định, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế địa phương.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, báo cáo tiến độ thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là bộ phận thường trực tham mưu UBND xã triển khai kế hoạch.
- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Người cao tuổi, Luật Người khuyết tật, các quy định của pháp luật, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, các chính sách, chương trình, đề án liên quan đến công tác bảo trợ xã hội; rà soát, đánh giá, đề ra giải pháp thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ tại các Kế hoạch của UBND tỉnh; tổ chức tốt các hoạt động nhân dịp ngày Người cao tuổi Việt Nam 6/6, ngày Quốc tế người cao tuổi 01/10, Ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4, Ngày Quốc tế về người khuyết tật 03/12. Tiếp tục rà soát, kiện toàn Ban công tác người cao tuổi ở cấp xã; rà soát, kiện toàn Hội đồng xác định mức độ khuyết tật cấp xã; huy động nguồn lực xã hội xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với người cao tuổi; quy hoạch, đầu tư phát triển mạng lưới các cơ sở chăm sóc người cao tuổi, cơ sở dưỡng lão, cơ sở chăm sóc ban ngày,

nhà sinh hoạt cộng đồng và các hình thức chăm sóc người cao tuổi tại nhà, tại cộng đồng; truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của “kinh tế bạc”, nhân rộng mô hình phát triển “kinh tế bạc”, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Thường xuyên rà soát, báo cáo tình hình thiệt hại của người dân, thiếu lương thực, nhu yếu phẩm của người dân bị thiệt hại do thiên tai, bão lũ, giáp hạt và các sự cố bất khả kháng khác để kịp thời thăm hỏi, hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội với đối tượng bảo trợ xã hội. Trong đó, ưu tiên nhóm đối tượng là trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi và các đối tượng trợ giúp xã hội khác, bảo đảm không có người dân bị đói, không có người dân không có nhà ở; kịp thời thăm hỏi, động viên các gia đình bị thiệt hại và thực hiện các giải pháp đồng bộ khác để ổn định đời sống dân sinh và phát triển sản xuất.

- Thực hiện chi trả kịp thời, đầy đủ trợ cấp xã hội hàng tháng, trợ cấp hưu trí xã hội hàng tháng, cấp thẻ bảo hiểm y tế và các chính sách hỗ trợ khác cho đối tượng bảo đảm 100% đối tượng đủ điều kiện được thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội, trợ cấp hưu trí theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ, Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh phương thức chi trả không dùng tiền mặt, phân đấu trên 60% đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội đủ điều kiện được mở tài khoản và đăng ký nhận trợ cấp qua tài khoản (bao gồm cả người được ủy quyền nhận thay qua tài khoản) theo chỉ đạo tại Công văn số 14558/UBND-BCĐ ngày 28/8/2025 của Ban Chỉ đạo về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa.

- Thường xuyên rà soát, làm sạch, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu vào các Cơ sở dữ liệu lĩnh vực bảo trợ xã hội (Cơ sở dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội, Cơ sở dữ liệu người khuyết tật, Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội và người làm công tác xã hội), bảo đảm các tiêu chí “Đúng, Đủ, Sạch, Sống, Thống nhất, Dùng chung, Đồng bộ, Xuyên suốt”, phục vụ kết nối, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia dùng chung, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu ngành y tế và công tác cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các nhóm đối tượng yếu thế trên địa bàn nhất là nhóm đối tượng chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở tôn giáo, các tổ chức hoặc cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng; công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ của đối tượng đảm bảo theo quy định; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện chính sách cho đối tượng, tình hình hoạt động của các cơ sở, tổ chức, cá nhân có chăm sóc nuôi dưỡng trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật..., các hoạt động của các cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập trên địa bàn. Tăng cường quán triệt, phổ biến, giáo dục tư tưởng, đạo đức, kỹ năng nghề

nghiệp cho đội ngũ viên chức, nhân viên, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng và phòng, chống bạo lực, xâm hại tại cơ sở.

- Duy trì và mở rộng các mô hình hiệu quả về can thiệp giảm hại và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm; Tổ chức thực hiện đa dạng, đồng bộ các hoạt động can thiệp giảm hại về các bệnh lây truyền qua đường tình dục, phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, tư vấn đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn, phát triển sinh kế và các hình thức trợ giúp cần thiết khác nhằm hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng.

2. Phòng Kinh Tế

Theo dõi chặt chẽ, thường xuyên diễn biến tình hình thiên tai (*áp thấp nhiệt đới, mưa, bão, lũ, sạt lở, hạn hán, ngập lụt... và các loại hình thiên tai có thể xảy ra*), dịch bệnh và các sự cố bất khả kháng khác ảnh hưởng đến đời sống của người dân trên địa bàn để thông tin, hướng dẫn người dân chủ động phòng ngừa, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại đời sống dân sinh. Bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương, huy động, vận động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân để khắc phục hậu quả, bảo đảm việc cứu trợ kịp thời cho người dân.

3. Công an xã

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm được giao tại Quyết định số 732/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 24/4/2026 phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026 - 2030 trong đó tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội; chú trọng phát huy vai trò của cộng đồng, tập trung vào các địa bàn, nhóm đối tượng có nguy cơ cao; gắn công tác phòng, chống mại dâm với thực hiện chính sách chăm sóc sức khỏe, việc làm, giảm nghèo, bình đẳng giới và phát triển kinh tế - xã hội để giảm tệ nạn mại dâm và các tác động tiêu cực của tệ nạn mại dâm đến đời sống xã hội; quản lý hiệu quả địa bàn và môi trường mạng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật; góp phần giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội.

- Đánh giá tình hình mại dâm; tổ chức kiểm tra chuyên ngành đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm (theo Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ); Đẩy mạnh quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; tăng cường kiểm tra định kỳ, đột xuất; bảo đảm phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành và chính quyền địa phương trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm; kiểm soát chặt chẽ thông tin quảng cáo, giới thiệu dịch vụ hoạt động mại dâm trá hình trên nền tảng trực tuyến.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 07/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày

17/3/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026-2030 và định hướng đến năm 2035, chú trọng công tác phối hợp liên ngành, liên cấp trong tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán. Thường xuyên rà soát, nắm tình hình, trao đổi thông tin, thực hiện công tác tiếp nhận, bảo vệ, chuyển tuyến và hỗ trợ chế độ chính sách cho nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân bị mua bán kịp thời, đúng quy định; đẩy mạnh truyền thông về âm mưu, thủ đoạn của tội phạm mua bán người, nhất là thủ đoạn lừa đảo “việc nhẹ, lương cao” để dụ dỗ người lao động ra nước ngoài nhằm cưỡng bức lao động; tổ chức tập huấn, củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác hỗ trợ nạn nhân sau sắp xếp tổ chức bộ máy; thực hiện sàng lọc, nhận diện dấu hiệu người bị mua bán để tư vấn, hỗ trợ và thí điểm các mô hình hỗ trợ hoà nhập cộng đồng cho nạn nhân bị mua bán.

4. Trạm Y tế xã

- Phối hợp chăm sóc sức khỏe cho đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS, bệnh lây truyền qua đường tình dục.
- Hỗ trợ tư vấn sức khỏe tâm thần, phục hồi chức năng cộng đồng.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội. Huy động nguồn lực hỗ trợ người yếu thế, người bị ảnh hưởng thiên tai.
- Tham gia giám sát việc thực hiện chính sách tại cơ sở.

6. Trưởng thôn, làng

- Rà soát, cập nhật kịp thời đối tượng bảo trợ xã hội tại địa bàn. Phối hợp với UBND xã tuyên truyền về công tác phòng chống tệ nạn xã hội.
- Báo cáo kịp thời các trường hợp khó khăn, đột xuất xảy ra trên địa bàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Phòng, ban căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động triển khai thực hiện.

Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (để c/đ);
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Công an, các Trạm y tế xã;
- Các thôn, làng;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Khánh